

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy định khen thưởng,
xử phạt thu, nộp tài chính công đoàn**

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Công đoàn; Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
 - Căn cứ Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn;
- Theo đề nghị của Ban Tài chính Tổng Liên đoàn .

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng, xử phạt về thu, nộp tài chính công đoàn.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quy định về thu, nộp ngân sách công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 1071/QĐ-TLĐ ngày 1 tháng 9 năm 2011 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và được thực hiện kể từ ngày Luật Công đoàn có hiệu lực.

Điều 3: Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, Công đoàn các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *llb*

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đ/c UVĐCTTLD (để b/c);
- Lưu VT.



Đặng Ngọc Tùng

QUY ĐỊNH

Khen thưởng, xử phạt thu, nộp tài chính công đoàn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1936/QĐ-TLĐ ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Nguyên tắc khen thưởng, xử phạt.

1. Khen thưởng, xử phạt thu, nộp tài chính công đoàn nhằm khuyến khích thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; nộp đầy đủ, kịp thời lên công đoàn cấp trên, sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính công đoàn. Động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân đóng góp tích cực trong công tác thu, nộp tài chính công đoàn.

2. Các đơn vị hoàn thành kế hoạch thu, nộp trong năm tài chính mới được trích thưởng. Trường hợp vì lý do khách quan không thể nộp hoàn thành kế hoạch trong năm tài chính, sang quý I của năm sau mới nộp (Trước ngày 31 tháng 3 năm sau theo thời hạn nộp báo cáo quyết toán năm trước liên hệ). Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Thường vụ Công đoàn các cấp xem xét, quyết định khen thưởng

CHƯƠNG II

QUI ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2: Đối tượng khen thưởng.

1. Tập thể, cá nhân trong các cơ quan công đoàn, công đoàn cơ sở trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thu, nộp tài chính công đoàn, tham gia nghiên cứu, xây dựng cơ chế thu, chi, quản lý tài chính công đoàn.

2. Cán bộ quản lý, kế toán của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp đóng kinh phí công đoàn cho tổ chức công đoàn; hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của các cấp công đoàn.

3. Thành viên các đoàn kiểm tra, kiểm toán, thanh tra.

4. Cán bộ trong các cơ quan nhà nước tham gia, phối hợp xây dựng cơ chế thu, chi, quản lý tài chính công đoàn.

5. Tập thể, cá nhân của các cơ quan nhà nước: Kho bạc, Tài chính, Thuế,...các cấp phối hợp thu, kiểm tra đóng kinh phí công đoàn.

6. Các trường hợp khác có liên quan đến thu, nộp tài chính công đoàn.

Điều 3: Mức thưởng.

1. Thưởng thu tài chính công đoàn.

1.1. Thưởng thu kinh phí và đoàn phí công đoàn.

a- Công đoàn cơ sở doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được phân cấp thu kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn được trích thưởng bằng 1% tổng số kinh phí, đoàn phí công đoàn thu được.

b- Công đoàn cơ sở đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; công đoàn cơ sở doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước được phân cấp thu kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn được trích thưởng bằng 1,5% tổng số kinh phí và đoàn phí công đoàn thu được.

c- Công đoàn cơ sở chỉ được phân cấp thu đoàn phí công đoàn, được trích thưởng trên tổng số tiền đoàn phí công đoàn thu được theo mức quy định tại khoản a, b nêu trên.

d- Công đoàn các cấp trên được phân cấp thu kinh phí công đoàn của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nơi chưa thành lập công đoàn cơ sở được trích thưởng bằng 3% số tiền thu được.

đ- Thưởng thu kinh phí công đoàn đơn vị HCSN phân cấp thu cho công đoàn các cấp.

đ.1- Thưởng thu kinh phí công đoàn đơn vị HCSN thuộc ngân sách địa phương.

- Công đoàn cấp trên được phân cấp thu kinh phí công đoàn của đơn vị HCSN thuộc ngân sách địa phương được trích 1,5% tổng số tiền thu được để thưởng, trong đó :

+ 0,8% tổng số kinh phí đã nộp để thưởng cho đối tượng tại Khoản 2, Điều 2 Quy định này.

+ 0,7% tổng số tiền đã nộp để thưởng cho tập thể, cá nhân tại Khoản 1, 3, 4, 5, 6, Điều 2 Quy định này.

đ.2- Thưởng thu kinh phí công đoàn của đơn vị HCSN thuộc ngân sách TW:

- Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, thành phố và tương đương hoặc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được phân cấp thu kinh phí công đoàn của đơn vị HCSN thuộc ngân sách TW được trích thưởng bằng 1,35% tổng số tiền thu được để thưởng, trong đó :

+ 0,8% tổng số kinh phí thu được để thưởng cho đối tượng tại Khoản 2, Điều 2 Quy định này.

+ 0,55% tổng số tiền thu được để thưởng cho đối tượng tại Khoản 1, 3, 4, 5, 6, Điều 2 Quy định này.

- Đơn vị kế toán Tổng dự toán Tổng Liên đoàn được trích thưởng bằng 0,15% số kinh phí công đoàn của đơn vị HCSN thuộc ngân sách TW theo tổng hợp báo cáo quyết toán tài chính công đoàn năm để thưởng cho các đối tượng tại khoản 1,4, 5, 6 Điều 2 Quy định này (Trong năm tạm trích theo tổng hợp dự toán tài chính công đoàn năm, khi có quyết toán trích thưởng theo số thu thực tế).

1.2. Thưởng thu khác.

- Thưởng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp,... hỗ trợ hoạt động công đoàn bằng 5% số tiền thu được, nhưng tối đa không quá 200 triệu đồng/năm. Mức thưởng cụ thể cho tập thể, cá nhân do đơn vị có phát sinh thu quyết định.

1.3. Thưởng phối hợp thu kinh phí công đoàn.

Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, thành phố và tương đương hoặc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được phân cấp thu có phối hợp với Cơ quan Thuế thu kinh phí công đoàn của doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được trích 7% tổng số tiền đã thu được để thưởng cho đơn vị phối hợp tổ chức thu.

1.4. Thưởng kiểm tra truy thu.

Mức thưởng bằng 5% tổng số tiền đã thu được.

Số tiền truy thu là số tiền sau khi quyết toán được phê duyệt, nhưng đoàn kiểm tra phát hiện trích thiếu, nộp thiếu hoặc chưa nộp, chi sai, đoàn kiểm tra xác định phải thu hồi (kể cả trường hợp đã quá thời hạn báo cáo quyết toán năm theo quy định của Tổng Liên đoàn, nhưng đơn vị chưa có báo cáo quyết toán).

Mức thưởng cho tập thể, cá nhân tham gia đoàn kiểm tra do Thủ trưởng đơn vị tổ chức đoàn kiểm tra quyết định.

2. Thưởng nộp lên công đoàn cấp trên:

2.1. Công đoàn cơ sở.

Nộp đạt 100% kế hoạch, mức thưởng bằng 2% tổng số tiền đã nộp. Nộp vượt kế hoạch, mức thưởng bằng 4% tổng số tiền nộp vượt kế hoạch.

2.2. Công đoàn cấp trên cơ sở trở lên:

Nộp đạt 100% kế hoạch, mức thưởng bằng 1% tổng số tiền đã nộp. Nộp vượt kế hoạch, mức thưởng bằng 3% tổng số tiền nộp vượt kế hoạch.

2.3. Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công đoàn nộp lợi nhuận, chênh lệch thu, chi.

Doanh nghiệp công đoàn nộp lợi nhuận, đơn vị sự nghiệp công đoàn nộp chênh lệch thu, chi lên công đoàn cấp trên theo quy định của Tổng Liên đoàn, được công đoàn cấp trên trích thưởng bằng 5% số tiền nộp trong kế hoạch, nộp vượt kế hoạch được tính thưởng 10% của tổng số tiền nộp vượt.

Điều 4: Xử phạt về thu, nộp tài chính công đoàn.

Những đơn vị không hoàn thành kế hoạch thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn (trừ trường hợp có lý do chính đáng), không nộp đủ nghĩa vụ lên công đoàn cấp trên thì tập thể Ban Thường vụ, đồng chí Chủ tịch và đồng chí Trưởng ban Tài chính không được xét khen thưởng danh hiệu thi đua năm đó. Đồng thời thông báo đến Ban Chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp.

CHƯƠNG III

KINH PHÍ CHI THƯỜNG, QUYẾT TOÁN TIỀN THƯỜNG


Điều 5: Nguồn kinh phí chi thường, quyết toán tiền thường.

1. Thường thu tài chính: Căn cứ vào kết quả thu, mức thưởng theo quy định trên công đoàn các cấp được phân cấp thu quyết định trích thưởng, chi tiền thưởng, quyết toán chi tiền thưởng từ nguồn kinh phí của đơn vị.
2. Thưởng nộp kinh phí : Đơn vị nhận kinh phí của đơn vị cấp dưới nộp lên quyết định trích thưởng, cấp tiền thưởng và quyết toán chi tiền thưởng.
- 3- Thưởng kiểm tra truy thu: Căn cứ biên bản kiểm tra theo quyết định kiểm tra của cấp có thẩm quyền, đơn vị nhận kinh phí truy thu trích thưởng tính trên số tiền đã thu được, chi thưởng và quyết toán tiền chi thưởng.
4. Mức thưởng cho cá nhân trong các cơ quan công đoàn 1 năm không quá 4 tháng tiền lương cơ sở theo quy định của Nhà nước. Cuối niên độ kế toán nếu số tiền thưởng chi cho tập thể, cá nhân không hết đơn vị được chuyển vào quỹ cơ quan. Đối với các đơn vị không thực hiện thưởng cho các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 2 thì không được trích thưởng và sử dụng tiền thưởng chi cho các đối tượng khác.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6: Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các cấp công đoàn có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc trích, sử dụng, quản lý tiền thưởng theo đúng qui định của Tổng Liên đoàn.
2. Ban Tài chính, Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp có trách nhiệm kiểm tra việc trích, sử dụng tiền thưởng theo quy định này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu còn có điểm nào chưa phù hợp, các đơn vị kịp thời báo cáo về Tổng Liên đoàn để nghiên cứu, xem xét điều chỉnh. // 

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Tùng